UBND TỈNH ĐỒNG NAI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHÔNG ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP THÁNG 12 - 2016
NGÀNH DƯỢC SƠ HỌC
HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC
KHÓA XV (2014-2015)

STT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	MÃ SV	Giới tính	Nơi sinh	ĐIỂM			GHI CHÚ
							TKM	TH	TB	
1	Nguyễn Thị	Quyên	(17/03/1989)	1540060007	Nữ	Hà Tĩnh	46.9	4.5	5.7	Vắng TH

Ấn định danh sách này có 01 (không một) học sinh.

Biên Hòa, ngày 21 tháng 12 năm 2016

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

BS. Nguyễn Thị Thanh Hà

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHÔNG ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP THÁNG 12 - 2016
NGÀNH DƯỢC SĨ TRUNG CẤP
HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC
KHÓA XIII (2014-2016)

STT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	MÃ SV	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Nơi sinh	Kết quả toàn khóa		ĐIỂM THI TỐT NGHIỆP				GHI CHÚ
									TBTK	XLTK	CT	LT	TH	TB	
1	Nguyễn Trọng	Nhân	(07/12/1991)	1470060070	Nam	Kinh	Việt Nam	Đồng Nai	6.2	TB khá	8.5	0.0	0.0	2.8	V: LT, TH
2	Bùi Thanh	Phương	(20/10/1982)	1470060092	Nam	Kinh	Việt Nam	An Giang	6.0	TB khá	8.0	5.5	3.5	5.7	Rớt: DL, BC
3	Trần Thị Thanh	Thảo	(17/08/1991)	1470060047	Nữ	Kinh	Việt Nam	Đồng Nai	6.2	TB khá	8.0	0.0	0.0	2.7	V: LT, TH

Ấn định danh sách này có 03 (không ba) học sinh.

Biên Hoà, ngày 21 tháng 12 năm 2016
HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

BS. Nguyễn Thị Thanh Hà

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHÔNG ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP THÁNG 12/2016
NGÀNH Y SỸ ĐA KHOA
HỆ CHÍNH QUY
KHÓA XVIII (2014-2016)

STT	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	MÃ SV	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Nơi sinh	Kết quả toàn khóa		ĐIỂM THI TỐT NGHIỆP				TBTN	XHTN	GHI CHÚ
									TBTK	XLTK	CT	LT	TH	TB			
1	Trần Thị Thu	Hoài	(20/07/1996	1430030132	Nữ	Kinh	Việt Nam	Đồng Nai	6.3	TB.Khá	8.0	4.5	5.0	5.8			LT
2	Đặng Hoàng	Oanh	(22/08/1995	1430030324	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bình Định	6.2	TB.Khá	7.5	5.5	3.5	5.5			TH
3	Trần Thị Thanh	Trúc	(07/08/1996)	1430030073	Nữ	Kinh	Việt Nam	Đồng Nai	6.5	TB khá	9.0	4.5	5.0	6.2			LT
4	Huỳnh Thị Xuân	Thảo	(24/04/1996)	1430030176	Nữ	Kinh	Việt Nam	Đồng Nai	6.3	TB khá	8.0	4.5	5.5	6.0			LT
5	Đỗ Phương	Thảo	30/05/1993	1230030097	Nữ	Kinh	Việt Nam	Đồng Nai	6.2	TB.Khá	8.0	0.0	0.0	2.7			k thi LT+TH

Ấn định danh sách này có 05 (Không năm) học sinh.

Biên Hòa, ngày tháng năm 2016

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

BS. Nguyễn Thị Thanh Hà

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHÔNG ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP THÁNG 12/2016
NGÀNH DƯỢC SĨ TRUNG CẤP
HỆ CHÍNH QUY
KHÓA XIII (2014-2016)

STT	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	MÃ SV	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Nơi sinh	Kết quả toàn khóa		ĐIỂM THI TỐT NGHIỆP				TBTN	XHTN	GHI CHÚ
									TBTK	XLTK	CT	LT	TH	TB			
1	Mai Lê Phương	Uyên	29/10/1995	1330060096	Nữ	Kinh	Việt Nam	Đồng Nai	5.9	T.Bình	8.5	4.0	4.0	**5.5**	**5.7**	**T.Bình**	LT+HD+DL
2	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	(20/08/199	1430060067	Nữ	Kinh	Việt Nam	Đồng Nai	5.8	T.Bình	7.5	5.5	4.5	**5.8**	**5.8**	**T.Bình**	HD
3	Nguyễn Cao	Thiện	(18/09/199	1430060186	Nam	Kinh	Việt Nam	Đồng Nai	5.8	T.Bình	7.5	4.0	4.5	**5.3**	**5.6**	**T.Bình**	LT+HD
4	Huỳnh Thế	Anh	(10/10/199	1430060155	Nam	Kinh	Việt Nam	An Giang	6	TB.Khá	8.0	4.5	0.0	**4.2**	**5.1**	**T.Bình**	LT+HD+DL+BC
5	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	(02/02/199	1430060117	Nữ	Kinh	Việt Nam	Đồng Nai	5.9	T.Bình	8.0	5.0	4.5	**5.8**	**5.9**	**T.Bình**	BC
6	Vương Thị Ngọc	Minh	(14/08/199	1430060297	Nữ	Hoa	Việt Nam	Đồng Nai	6	TB.Khá	7.5	6.0	3.0	**5.5**	**5.8**	**T.Bình**	HD+DL
7	Nguyễn Thị Ngọc	Phương	(12/09/199	1430060185	Nữ	Kinh	Việt Nam	Đồng Nai	6	TB.Khá	7.5	4.5	5.5	**5.8**	**5.9**	**T.Bình**	LT
8	Phạm Thụy Thiên	Thư	(22/01/199	1430060312	Nữ	Kinh	Việt Nam	đồng nai	6.5	TB.Khá	7.0	5.5	3.0	**5.2**	**5.9**	**T.Bình**	HD+DL
9	Nguyễn Thị Thảo	Trinh	(20/10/199	1430060115	Nữ	Kinh	Việt Nam	Đồng Nai	5.8	T.Bình	7.5	7.0	4.5	**6.3**	**6.1**	**TB.Khá**	HD+BC
10	Phạm Ngọc Kim	Cương	(11/05/1994	1430060221	Nữ	Kinh	Việt Nam	Đồng Nai	5.8	Trung bì	6.0	5.5	4.5	**5.3**	**5.6**	**T.Bình**	DL+BC
11	Vũ Minh	Điền	(06/07/1995	1430060130	Nam	Kinh	Việt Nam	Đồng Nai	5.8	Trung bì	7.0	5.5	4.0	**5.5**	**5.7**	**T.Bình**	HD+DL
12	Phạm Nguyễn Tấn	Phát	(11/06/1996	1430060106	Nam	Kinh	Việt Nam	Đồng Nai	6.2	TB khá	8.0	7.0	4.0	**6.3**	**6.3**	**TB.Khá**	HD+DL

STT	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	MÃ SV	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Nơi sinh	Kết quả toàn khóa		ĐIỂM THI TỐT NGHIỆP				TBTN	XHTN	GHI CHÚ
									TBTK	XLTK	CT	LT	TH	TB			
13	Đặng Quang	Hùng	(29/08/1996	1430060051	Nam	Kinh	Việt Nam	Kiên Giang	6.1	TB khá	7.5	0.0	1.5	**3.0**	**4.6**	**Yếu**	HD+BC
14	Hoa Thị Thu	Thủy	(18/05/1995	1430060097	Nữ	Kinh	Việt Nam	Đồng Nai	6.0	TB khá	7.5	6.5	4.5	**6.2**	**6.1**	**TB.Khá**	HD+DL
15	Trần Thúy Mỹ	Kim	19/4/1995	1330060137	Nữ	Kinh	Việt Nam	Đồng Nai	5.8	Trung bìn	8.0	5.0	2.0	**5.0**	**5.4**	**T.Bình**	k thi HD+DL

Ấn định danh sách này có 15 (Mười lăm) học sinh.

Biên Hòa, ngày tháng năm 2016

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHÔNG ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP THÁNG 12/2016
NGÀNH ĐIỀU DƯỠNG TRUNG CẤP
HỆ CHÍNH QUY
KHÓA XXVIII (2014-2016)

STT	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	MÃ SV	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Nơi sinh	Kết quả toàn khóa		ĐIỂM THI TỐT NGHIỆP				TBTN	XHTN	GHI CHÚ
									TBTK	XLTK	CT	LT	TH	TB			
1	Đào Thị Ngọc	Hậu	(23/05/1996	1430010013	Nữ	Kinh	Việt Nam	Đồng Nai	6.6	TB.Khá	8.5	4.5	6.0	6.3			LT
2	K'	Thương	(20/04/1993	1430010073	Nam	K' Má	Việt Nam	Đồng Nai	6.2	TB.Khá	7.0	4.5	5.0	5.5			LT
3	Lê Thị Tuyết	Nhung	(15/10/1995	1430010190	Nữ	Kinh	Việt Nam	Đồng Nai	6.3	TB.Khá	8.0	4.5	6.5	6.3			LT
4	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	(15/09/1996	1430010262	Nữ	Kinh	Việt Nam	Đồng Nai	6.4	TB.Khá	7.5	4.5	6.5	6.2			LT
5	Bùi Trương Thu	Thủy	(03/10/1994	1430010219	Nữ	Kinh	Việt Nam	Đồng Nai	6.5	TB.Khá	8.0	4.5	6.5	6.3			LT
6	K'	Sơn	(04/10/1994	1430010054	Nam	K' Má	Việt Nam	Đồng Nai	6.2	TB.Khá	7.5	4.0	5.5	5.7			LT
7	Trương Thị Quỳnh	Anh	(10/09/1996	1430010277	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	6.3	TB.Khá	8.5	4.0	5.0	5.8			LT
8	Nguyễn Mai Huyền	My	(19/01/1995)	1430010103	Nữ	Kinh	Việt Nam	đồng nai	6.5	TB khá	7.0	0.0	5.0	4.0			k thi LT
9	Vũ Nguyễn Linh	Đan	(25/08/1996)	1430010266	Nữ	Kinh	Việt Nam	Đồng Nai	6.5	TB khá	9.0	4.5	7.0	6.8			LT
10	Hoàng Thị	Mỹ	(20/04/1995)	1430010102	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Tĩnh	6.3	TB khá	7.5	4.0	6.5	6.0			LT
11	Lý Thị	Thảo	(14/02/1996)	1430010209	Nữ	Kinh	Việt Nam	Quảng Ngãi	6.3	TB khá	7.5	4.5	5.0	5.7			LT
12	Hà Minh	Hoàng	(01/06/1996)	1430010287	Nam	Kinh	Việt Nam	Đồng Nai	6.5	TB khá	7.0	0.0	5.5	4.2			k thi LT
13	Nguyễn Nhạc Thiên	Lý	(23/07/1996)	1430010032	Nữ	Kinh	Việt Nam	Đồng Nai	6.7	TB khá	6.5	4.5	6.5	5.8			LT
14	Trần Thị Thu	Hường	(03/10/1996)	1430010253	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hải Hưng	6.6	TB khá	9.0	4.5	6.5	6.7			LT
15	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	(20/11/1994)	1430010178	Nữ	Kinh	Việt Nam	Đồng Nai	6.4	TB khá	8.0	3.5	7.5	6.3			LT

STT	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	MÃ SV	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Nơi sinh	Kết quả toàn khóa		ĐIỂM THI TỐT NGHIỆP				TBTN	XHTN	GHI CHÚ
									TBTK	XLTK	CT	LT	TH	TB			
16	Nguyễn Đình Tuấn	Quỳnh	(25/07/1994)	1430010197	Nam	Kinh	Việt Nam	Bà Rịa - Vũng Tà	6.5	TB khá	8.5	4.5	6.0	6.3			LT
17	Nguyễn Thị Cẩm	Vân	(14/03/1996)	1430010240	Nữ	Kinh	Việt Nam	Đồng Nai	6.5	TB khá	8.0	0.0	6.5	4.8			k thi LT

Ấn định danh sách này có 17 (Mười bảy) học sinh.

Biên Hòa, ngày tháng năm 2016

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

BS. Nguyễn Thị Thanh Hà

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHÔNG ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP THÁNG 12/2016
NGÀNH HỘ SINH TRUNG CẤP
HỆ CHÍNH QUY
KHÓA XIX (2014-2016)

STT	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	MÃ SV	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Nơi sinh	Kết quả toàn khóa		ĐIỂM THI TỐT NGHIỆP				TBTN	XHTN	GHI CHÚ
									TBTK	XLTK	CT	LT	TH	TB			
1	Nguyễn Thị Khánh	Ngọc	(26/08/1995)	1430020052	Nữ	kinh	Việt Nam	Đồng Nai	6.0	TB.Khá	7.5	4.5	5.0	5.7			LT

Ấn định danh sách này có 01 (Không một) học sinh.

Biên Hòa, ngày tháng năm 2016

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

BS. Nguyễn Thị Thanh Hà

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Đôc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN KHÔNG ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP THÁNG 12/2016
NGÀNH CAO ĐẲNG DƯỢC

HỆ CHÍNH QUY

KHÓA IV (2013-2016)

STT	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã SV	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Nơi sinh	ĐIỂM THI TỐT NGHIỆP				TBTN	XL	Ghi chú
									C.trị	LT	TH	TB THI TN		T.nghiệp	
1	Nguyễn Thị Trúc	Thương	(15/09/1995)	1320030156	Nữ			Đồng Nai	7.0	6.5	3.5	5.7			D lý+ DL+ BC
2	Nguyễn Thị	Hồng	(22/06/1995)	1320030076	Nữ	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	8.5	5.0	4.0	5.8			DL
3	Trịnh Thị	Xuân	(14/07/1995)	1320030068	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	6.5	6.5	4.5	5.8			DL
4	Nguyễn Văn	Hoàn	(02/07/1995)	1320030185	Nam	Kinh	Việt Nam	Nam Hà	5.0	4.5	5.5	5.0			LT

Ấn định danh sách này có 04 (không bốn) sinh viên.

Biên Hòa, ngày tháng năm 2016

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

BS. Nguyễn Thị Thanh Hà

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Đôc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN KHÔNG ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP THÁNG 12/2016
NGÀNH CAO ĐẲNG XÉT NGHIỆM

HỆ CHÍNH QUY

KHÓA II (2013-2016)

STT	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã SV	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Nơi sinh	ĐIỂM THI TỐT NGHIỆP				TBTN	XH	Ghi chú
									C.trị	LT	TH	TB THI TN		T.nghiệp	
1	Lê Tiến	An	(11/03/1995)	1320050067	Nam			Thanh Hóa	7.5	4.0	7.0	6.2			

Ấn định danh sách này có 01 (một) sinh viên.

Biên Hòa, ngày tháng năm 2016

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

BS. Nguyễn Thị Thanh Hà